

Bản án số: 110 /2020/DS-ST
Ngày 16 – 9 – 2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 257/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2020/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Bưu điện LV; Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông La Thiên T - Giám đốc chi nhánh CM;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tứ: Ông Lê Chí T – Chuyên viên khách hàng; Địa chỉ: Số 175, LTK, phường 6, thành phố CM, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Cao L; Cư trú tại: Ấp CK, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trương Kim N; Cư trú tại: Ấp C K, xã Quách Phẩm, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện LV trình bày:*

Ngày 24/7/2017, anh Trần Cao L có đề nghị vay số tiền 150.000.000 đồng tại Ngân hàng chi nhánh CM. Ngày 25/8/2017, anh L ký hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ theo thỏa thuận sau: Số tiền cho vay là 135.000.000 đồng; mục đích vay tiêu dùng trong gia đình; thời hạn vay 60 tháng bắt đầu từ khi bên vay nhận tiền; lãi suất tiền vay thỏa thuận theo từng thời điểm nhận nợ và ghi cụ thể trên khế ước nhận nợ; lãi phạt quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; lãi và gốc

quy định trả hàng tháng. Tính đến ngày 10/6/2020 anh L đã trả nợ cho Ngân hàng số tiền là 98.715.550 đồng (nợ gốc 65.250.000 đồng, nợ lãi 33.465.550 đồng), còn nợ lại Ngân hàng số tiền là: 73.303.443 đồng (nợ gốc 69.750.000 đồng, nợ lãi tiền vay và lãi phạt 3.553.443 đồng). Mặc dù Ngân hàng đã làm việc với anh L và tạo điều kiện cho ông L thanh toán nợ vay nhưng anh L không thực hiện và trốn tránh rời địa phương. Nay Ngân hàng yêu cầu anh Trần Cao L và chị Trương Kim N Lđới trả cho Ngân hàng số tiền 73.303.443 đồng tính đến ngày 10/6/2020. Trong đó, tiền nợ gốc 69.750.000 đồng, tiền lãi và lãi phạt tạm tính đến ngày 10/6/2020 là 3.553.443 đồng, thanh toán một lần sau khi có Quyết định hoặc Bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Đồng thời chịu trách nhiệm thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng kể từ sau ngày 10/6/2020 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng yêu cầu anh L và chị N phải trả cho ngân hàng số tiền vốn, lãi đến ngày 16/9/2020 là 75.838.338 đồng (trong đó, tiền vốn: 69.750.000 đồng, lãi vay và lãi phạt tính đến ngày 16/9/2020 là 6.008.338 đồng).

** Đối với bị đơn anh Trần Cao L và chị Trương Kim N: Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Cao L và chị Trương Kim N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng TMCP Bưu điện LV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện anh Trần Cao L và chị Trương Kim N để đòi lại số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD9302017574 ngày 25/8/2017 và khế ước nhận nợ số 9302017574/01 ngày 25/8/2017 giữa anh L, chị N với Ngân hàng có số vốn vay là 135.000.000 đồng. Tòa án đã thực hiện các thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng cho anh L và chị N nhưng anh chị không cung cấp tài liệu hay phản đối yêu cầu của nguyên đơn.

Xét hợp đồng tín dụng giao kết giữa ngân hàng với anh L có nội dung thỏa thuận phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự và Luật Tổ chức tín dụng. Quá trình thực hiện hợp đồng anh L và chị N đã trả vốn, lãi cho Ngân hàng được số tiền 65.250.000 đồng, sau đó không tiếp tục thực hiện việc trả nợ và vi phạm nghĩa vụ theo nội dung hợp đồng đã ký kết. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh L và chị N phải trả số tiền vốn, lãi đến ngày 16/9/2020 là 75.838.338 đồng (trong đó, tiền vốn: 69.750.000 đồng, lãi vay và lãi phạt tính đến ngày 16/9/2020 là 6.008.338 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận. Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận kể từ ngày 16/9/2020 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Xét yêu cầu này của Ngân hàng phù hợp với Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm trả nợ: Tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng thì anh L và chị N cùng thống nhất vay và sử dụng khoản tiền nêu trên nên có trách nhiệm Lđổi trả cho ngân hàng số tiền 75.838.338 đồng là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu. Anh L và chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 288, 299, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 98 Luật Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện LV. Buộc anh Trần Cao L và chị Trương Kim N phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện LV vốn và lãi đến ngày 16/9/2020 số tiền 75.838.338 đồng (bảy mươi lăm triệu tám trăm ba mươi tám nghìn ba trăm ba mươi tám đồng) (trong đó, tiền vốn: 69.750.000 đồng, lãi vay và lãi phạt tính đến ngày 16/9/2020 là 6.008.338 đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 05/6/2020, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Trần Cao L và chị Trương Kim N phải chịu 3.791.916 đồng (ba triệu bảy trăm chín mươi một nghìn chín trăm mười sáu đồng).

- Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ p hần Bưu điện LV không phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện LV số tiền đã nộp tạm ứng là 1.833.000 đồng (một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010781 ngày 17/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung